

Lắm lắm Sài Gòn thiên hạ sự

Số 63 ngày 9-7-2004

* Văn Quang

Cuộc sống thê thảm của hậu duệ thi sĩ Tản Đà tại Sài Gòn

Quả thật tôi không biết dùng danh từ nào hơn là hai chữ “thê thảm” trong hoàn cảnh của gia đình người con gái cụ Tản Đà - Nguyễn Khắc Hiếu, hiện đang sống rất lầm than cơ cực, nếu không muốn nói là “sống dở chết dở” giữa con đường Công Lý của thành phố Sài Gòn này. (Nói đến tên cụ Tản Đà chắc bạn đọc đã thừa biết đó là một thi sĩ tiền bối rất nổi danh và rất đáng kính trọng trong làng văn học Việt Nam, cho nên tôi không cần phải chứng minh thêm).

Và, tôi cũng chưa bao giờ ngờ được rằng giữa thành phố Sài Gòn, trên con đường được gọi là Công Lý bây giờ được sửa chữa thênh thang với những ngôi nhà bê thế, những biệt thự nguy nga của các “anh Ba” “anh Bốn” nằm bên những shop thời trang choáng ngợp lại còn một khu nhà hoang tàn xơ xác đến như thế.

Cái hang cho con người?

Cái biển số nhà 192 Công Lý nằm khiêm nhường trên chiếc trụ gạch nham nhở, góp mặt với con đường cho nó có tên chứ chẳng làm ai chú ý mặc dù nó chiếm một khoảng đất khá rộng trong cái thời buổi giá nhà đất ở Sài Gòn này đúng nghĩa là tấc đất tấc vàng. Và cái tên đường Công Lý đã được đổi thành Đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa từ lâu rồi vậy mà cái biển vẫn cứ còn chệnh ềnh cái tên Công Lý dù chứng tỏ nó “lỗi thời” đến thế nào. Chiếc cổng sắt đen nhem chẳng biết có từ thời nào cũng chỉ là thứ còn sót lại nằm đó chứ chẳng để làm gì. Nhìn vào phía trong là một hàng cơm bình dân cũng tối tăm, ẻo uột vắng ngơ ngác, dường như người ta bày ra chỉ để chiếm chỗ sợ người khác chiếm mất, thế thôi. Bước qua hàng cơm là một lối đi trải nhựa đã quá già cũ lổ chỗ nham nhở, đất đá lổn nhổn chẳng khác những con đường làng ở nhà quê thời xa xưa. Nhìn lên là những tầng lầu cao, tường đen loang lổ, cửa ngõ không cánh toang hoác, cứ tưởng như ta đang sống trong thời kỳ chiến tranh bom đạn tàn phá, nhưng nhìn kỹ đó là vết thời gian in hằn, chẳng ai thêm ngó ngang đến.

Đi vào vài chục mét nữa là những hành lang tăm tối hoang phế, nhưng trong cái hoang phế ấy lại chính là nơi cư ngụ của một số gia đình đói rách vô gia cư. Họ sống lạng lẽ, lam lũ, lay lắt che chắn bằng đủ thứ vỏ hộp các tông, liếp tre, vải bố rách... miễn là tạm thời có thể che chắn nắng mưa, mà che chắn cũng chỉ là tạm bợ, được chút nào hay chút ấy. Mưa tạt vẫn ướt, nắng càng khổ hơn vì cái nóng hầm hập như trong lò nướng. Có thể hiểu đây là “cái hang cho con người” chứ không thể gọi là một chỗ để ở.

Trong số đó có gia đình người con gái thi sĩ Tản Đà Nguyễn Khắc Hiếu. Chúng tôi lần mò vào một hành lang phía trong, trên một khoang hẹp chừng 3 thước vuông, kê hai chiếc giường và một chiếc bàn với hai ba chiếc ghế nhựa nhỏ xíu nằm kẹt vào giữa. Chị Hương Thu đón tôi và Thái Phương dù đã được hẹn trước mà cũng

chẳng biết nên mời chúng tôi ngồi vào chỗ nào cho thuận tiện. Tôi kéo chiếc ghế nhựa con ngồi sát vào đầu chiếc giường gỗ nơi một bà lão đang nằm. Chị Hương Thu lay mẹ dậy tiếp chuyện với tôi. Đó là bà Nguyễn Thuý Ngọc, năm nay đã 75 tuổi. Tôi hỏi ngay:

– Thưa bà, có phải bà là con gái cụ Tản Đà Nguyễn Khắc Hiếu không?

Bà lão gật đầu:

– Đúng thế. Ông thân sinh tôi mất năm 1939 tại số nhà 45 Ngã Tư sở, Hà Nội. Tôi theo chồng vào Nam năm 1954 cùng gia đình người chị gái là bà Quất hiện cũng đang sống ở Sài Gòn.

– Hiện nay bà sống với những ai?

Bà lão chỉ sang chiếc giường tre bên cạnh:

– Con gái tôi đó, nó là Thuý Lan bị bại liệt. Còn một đứa con trai bị tâm thần, ở đây không còn chỗ nên phải cho nó nằm ở cuối hành lang phía bên kia. Một đứa con trai lớn cũng chớm bị thần kinh đã từng làm công nhân vệ sinh nhưng nay thất nghiệp.

– Vậy gia đình cụ sống như thế nào?

Bà chỉ chị Hương Thu – là người đã tiếp đón chúng tôi:

– Nhờ nó, con gái tôi, nó lấy chồng ở Miếu Nổi nhưng vẫn phải nuôi cả gia đình nhà này.

Tôi quay sang hỏi chị Hương Thu:

– Chị làm thế nào mà nuôi nổi một lúc bốn người già yếu bệnh tật như thế này?

– Cháu đi bán vé số và có khi bán báo, cứ sáng sớm là ra đi, bán được đồng nào chạy vội về mua gạo thổi cơm mang sang cho mẹ và các em. Buổi chiều cũng bán vé số rồi lại về chăm sóc tắm rửa cho mẹ và các em xong mới trở về nhà chồng được. Thú thật với chú là gia đình nhà chồng cháu cũng thông cảm lắm mới cho cháu làm những công việc này. Mà cháu không làm thì ai làm đây. Cháu phải mang hết sức cháu ra thôi.

Thái Phương xen vào:

– Chị Thuý Lan bị bại liệt lâu chưa?

– Em Thuý Lan trước năm 1975 làm ở Bộ Chiêu Hồi, sau năm 75, em cháu đi bán bánh ú về nuôi mẹ. Nhưng một thời gian sau em bị bại liệt, không tự mình làm bất cứ cái gì được, tất cả mọi việc đều phải có người giúp. Khi cháu không có mặt ở đây thì chú em thất nghiệp giúp đỡ, nhưng đôi khi nó có việc làm thì đành chịu vậy thôi. Mọi công việc cứ bừa phứa ra đó rồi dọn dẹp sau.

Những người “không biết ốm”

Tôi ngậm ngùi hỏi:

– Hàng ngày gia đình chị có đủ ăn không?

Chị Hương Thu cúi đầu, đắn đo trước câu trả lời:

– Có lẽ... nói là đói thì chưa đúng hẳn, nhưng dĩ nhiên là cũng có khi đói. Nhưng... hầu như cháu chỉ lo “chủ yếu” là làm sao có đủ gạo cho bốn miệng ăn là tạm yên tâm rồi. Những ngày mưa gió thì đi vay đi mượn cũng bù đắp vá víu cho qua ngày thôi chú ạ, chúng cháu không dám mơ tới một bữa ăn ngon mà chỉ là một bữa cơm đủ no. Nhưng bây giờ giá cả mỗi ngày một đắt đỏ, mớ rau con cá trước kia chỉ năm đồng, bây giờ phải mười đồng. Gia đình lao động bình thường còn lo thiếu, huống gì nhà cháu.

– Còn thuốc men khi đau ốm?

– Điều đó thì ngoài sức của cháu. Ai đau ốm gì cũng cố gắng im lặng để không làm khổ đến những người khác. Nhiều khi mẹ cháu nằm rên, nhưng đến khi cháu về đến nơi thì bà cố nhịn, các em cháu mách lại, bà vẫn cố gắng nói chuyện bình thường cho cháu yên lòng về với gia đình nhà chồng. Những lúc ấy cháu chỉ biết khóc thầm. Các em cháu thì chẳng bao giờ “biết đau ốm” là gì!

Nhìn vào những người ngồi quanh, tôi có thể hình dung ra ngay cái “thảm cảnh” đó. Những khuôn mặt im lìm chịu đựng như họ đã từng quen chịu đựng từ bao năm nay. Bất chợt Thái Phương hỏi:

– Thế chính quyền địa phương có giúp đỡ gì gia đình chị không?

Chị Hương Thu trả lời như người ta... thường vẫn trả lời:

– Ấy có chứ, chính quyền cũng “quan tâm” xếp nhà cháu vào diện “gia đình khó khăn, xoá đói giảm nghèo” ù đấy. Mỗi năm cứ Tết đến nhà cháu lại nhận được một phần quà của địa phương.

Tôi hỏi:

– Trong đó gồm có những gì?

Chị Hương Thu hỏi mẹ cho chính xác, bà cụ nhẩm tính:

– Một trăm ngàn, 10 ký gạo, 1 chai dầu ăn, 1 ký đường.

Chị Hương Thu nói lảng:

– Thôi thì cũng thêm cặp vào được một hai ngày Tết. Gọi là có “hương có hoa” thôi. Những ngày đó mẹ cháu thường kể lại những kỷ niệm khi ông ngoại chúng cháu còn sống. Ông cụ khó tính lắm, ăn uống cũng khó tính. Cuộc sống đạm bạc nhưng rất thanh thoi. Ông ngoại cháu chẳng ham muốn điều gì cả ngoài việc làm thơ và bạn thơ của ông. Ấy mẹ cháu cũng làm thơ đấy chú ạ. Để cháu lấy tập thơ của mẹ cháu làm từ ngày xưa cho chú coi.

Tính gia truyền của gia đình thi sĩ

Bà Thuý Ngọc vui vẻ moi ở đồng gối đầu giường ra đưa cho chúng tôi xem tập thơ mỏng của bà sáng tác. Tôi liếc qua vài dòng trong bài “Hồi ký” có thể cảm nhận được ngay đó là tâm hồn của một cô nữ sinh Hà Nội thuở nào:

“Dưới mái nhà tranh tắm ánh trăng
Lòng tôi nhớ lại thuở non măng
Đội mội mọng đỏ chưa từng được...
Đôi mắt tròn đen mớ tóc băng.

Ngày đó tôi còn dại ngẩn ngơ
Chỉ là cô bé gái ngây thơ
Tôi hay bắt bướm yêu hoa đẹp
Thích chuyện thần tiên, thích chạy đua

Trong những ngày hè tôi thích đi
Dưới chiều nhạt nắng bước trên đê
Tâm hồn ngây ngất bay theo gió
Đồng ruộng say sưa chẳng muốn về...”

Tất nhiên những câu thơ đó không thể so sánh với thơ của ông bố siêu thoát, tuyệt tác hơn nhiều. Nhân đây mời bạn đọc thưởng thức lại bài thơ rất nổi tiếng cụ đã để lại cho đời sau, chính là cho chúng ta vậy:

TỔNG BIỆT

Lá đào rơi rắc lối Thiên thai
Suối tiễn oanh đưa những ngậm ngùi
Nửa năm tiên cảnh
Một bước trần ai
Ước cũ duyên thừa có thể thôi
Đá mòn, rêu nhạt
Nước chảy, huê trôi
Cái hạc bay lên vút tận trời
Trời đất từ nay xa cách mãi
Cửa động, đầu non, đường lối cũ
Nghìn năm thơ thần bóng trắng chơi.

Tản Đà (1889-1939)

Đọc hai bài thơ có thể thấy được cái “tính gia truyền” trong gia đình thi sĩ ấy. Bà bảo chị Hương Thu:

– Con mang photocopy biếu hai chú mỗi chú một tập.

Tôi cảm ơn bà đã có lòng cho chúng tôi được hân hạnh giữ lại một kỷ niệm của bà. Trong khi cô con gái đi làm photocopy, bà lại cho chúng tôi xem tập hình ảnh ngày xưa, bà lôi cả cái giấy khai sinh của bà ra chỉ cho tôi xem chỗ có tên bố là Nguyễn Khắc Hiếu, bà rất tự hào về điều này. Bà dặn chúng tôi khi nào có thì giờ cứ đến thăm bà, bà thích trò chuyện với những nhà văn nhà báo.

Toàn bộ cư dân trong khu nhà sắp phải ra đi

Ghé sang thăm người con trai bị thân kinh của bà nằm tận cuối hàng lang phía trong, chị Hương Thu cho biết thêm:

– Toàn bộ khu này là một cái building của Mỹ trước năm 1975 đang làm dở chừng thì bỏ lại, không ai làm tiếp nữa. Hầu hết những gia đình ở đây là người không có nhà cửa, cứ vô ở đại rồi sau đó chính quyền đành phải để họ ở như thế này thôi, chẳng ai chăm sóc đến nó nữa. Nghe nói chỉ nay mai thôi, người ta sẽ “giải toả trắng” khu nhà này, cho người nước ngoài thuê lại, khỏi tiền.

– Như thế người ta sẽ phải đền bù cho người phải ra đi?

Chị Hương Thu gật đầu:

– Tất nhiên nhà nước sẽ đền bù hoặc cho một số tiền, nhưng chỉ đền bù cho những người đã được chính quyền địa phương công nhận cho ở trong phòng chứ còn gia đình nhà cháu chỉ là người đến sau, xin người đến ở trước cho trú ngụ ngoài hành lang chứ có được ở trong phòng đâu. Dân ở ngoài hành lang vẫn là dân ăn nhờ ở lậu nên chắc sẽ không được xu nào đâu chú ạ. Chỉ nay mai thôi, người ta sẽ “dọn dẹp” hết khu này, tất cả cư dân ở đây sẽ khăn gói ra đi. Đến lúc đó chưa biết gia đình cháu sẽ phải trôi dạt tới đâu nữa!

Tôi ra về trong lòng nặng trĩu, bước ra ngoài đường, xe cộ dập diu tấp nập mà ở trong khu tạm gọi là cái “chung cư” tối tăm này lặng lẽ chẳng khác gì một nắm mồ nằm ngay mặt con đường lớn vào bậc nhất thành phố!

Ngày buổi sáng hôm sau, một nhà văn nữ ở San Jose về Sài Gòn chơi, chị ghé thăm tôi trong khi tôi đang chuẩn bị viết bài này, tôi kể lại câu chuyện của gia đình con gái cụ Tản Đà, cô bạn tôi (xin giấu tên) yêu cầu tôi chuyển ngay 100 USD đến cụ Thuý Ngọc. Tôi gọi cho Thái Phương nhờ mang tới, anh la lên:

– Một trăm đô đối với gia đình họ lúc này quý lắm đấy anh ạ. Rồi nay mai lại phải chuyển đi nơi khác, chẳng biết họ phải xoay xở ra sao! Làm thế nào để chị Hương

Thu có một chút vốn để “tậu” được một quầy sách báo, bán vé số thì may cho chị ấy quá. Vừa có chỗ buôn bán vừa có thể chăm sóc cho mẹ và các em.

Vâng, chỉ cần một số vốn nhỏ thôi là gia đình con gái cụ Tấn Đà có thể có được một cuộc sống tương đối đầy đủ rồi. Tôi xin gửi thông tin này đến với bạn đọc để nếu có thể vui lòng giúp đỡ hậu duệ của cụ Tấn Đà Nguyễn Khắc Hiếu, chắc chắn linh hồn thi sĩ cũng được an ủi rất nhiều. Mọi liên lạc xin gửi về địa chỉ của cháu gái cụ:

Chị : Nguyễn Hương Thu

Lô A2/42 Chung cư Miếu Nổi

Phường 3, Quận Bình Thạnh, TP. HCM

Điện thoại: 5104750 (Đó là nhà chồng chị)

Vài lời nói thêm cho rõ

Nhân đây tôi cũng xin nói thêm về một bài báo đã viết về hoàn cảnh của hậu duệ cụ Tấn Đà và đã có một hai tờ báo ở Mỹ đăng tải. Bài báo cũng đã được một số độc giả chú ý, nhưng trong số đó lại có một hai độc giả nghi ngờ về sự chính xác của nguồn tin nên điện thoại đến tòa báo hỏi lại (cụ thể là tờ Thời Luận ở Los Angeles) và cho rằng đó là một nguồn tin không đúng sự thật. Hơn thế vị độc giả còn cho biết thêm rằng “bà Hương Thu là cháu ngoại cụ Tấn Đà thật nhưng hiện bà rất giàu, có 2 căn nhà, một ở chung cư Miếu Nổi và một ở 192 Công Lý”. Và bà Hương Thu không cần đến sự giúp đỡ của ai...”

Lập tức tờ Thời Luận ở Los Angeles gửi ngay e mail nhờ tôi đến những địa chỉ trên xác nhận sự việc. Tôi và anh Thái Phương đã đến, phải mấy lần đi lại chúng tôi mới gặp được chị Hương Thu để xin một cuộc hẹn gặp cả gia đình ở 192 Công Lý như tôi đã tường trình ở trên. Vì thế nên mới có sự tiếp đón chúng tôi đông đủ để xác minh sự việc này.

Tôi hỏi chị Hương Thu về nguồn tin trên, chị ngạc nhiên nói ngay:

– Cháu chưa hề gặp ai hỏi về chuyện này và cũng chưa từng nói với ai như vậy, còn căn nhà ở chung cư Miếu Nổi là ở khu nhà cũ chứ không phải khu chung cư mới xây dựng. Nhà đó của gia đình nhà chồng cháu cũng không có gì khá giả, nếu khá giả thì cháu đâu có phải đi bán vé số, còn nhà 192 Công Lý thì đây... cái hành lang này như chú đã thấy đấy. Quả thật cháu không hiểu tại sao lại có nguồn tin đó. Rất có thể là do một sự hiểu lầm nào đó thôi. Cháu rất cần sự giúp đỡ của các cô chú trong hoàn cảnh này.

Chị suy nghĩ một chút rồi nói tiếp:

– Vài tháng trước đây có mấy ông đến với thiện chí giúp đỡ gia đình cháu, cháu rất biết ơn. Cháu nghe nói các ông ấy về Mỹ có gửi bài đăng báo.

Lúc này chúng tôi đã nhìn ra sự việc và bài này góp thêm tiếng nói với những vị đã từng viết về sự việc này, đó là sự chính xác của nguồn tin và chúng tôi vẫn mong được sự giúp đỡ của bạn đọc cho gia đình hậu duệ của cố thi sĩ Tấn Đà, lúc này là lúc cần thiết hơn bao giờ hết.

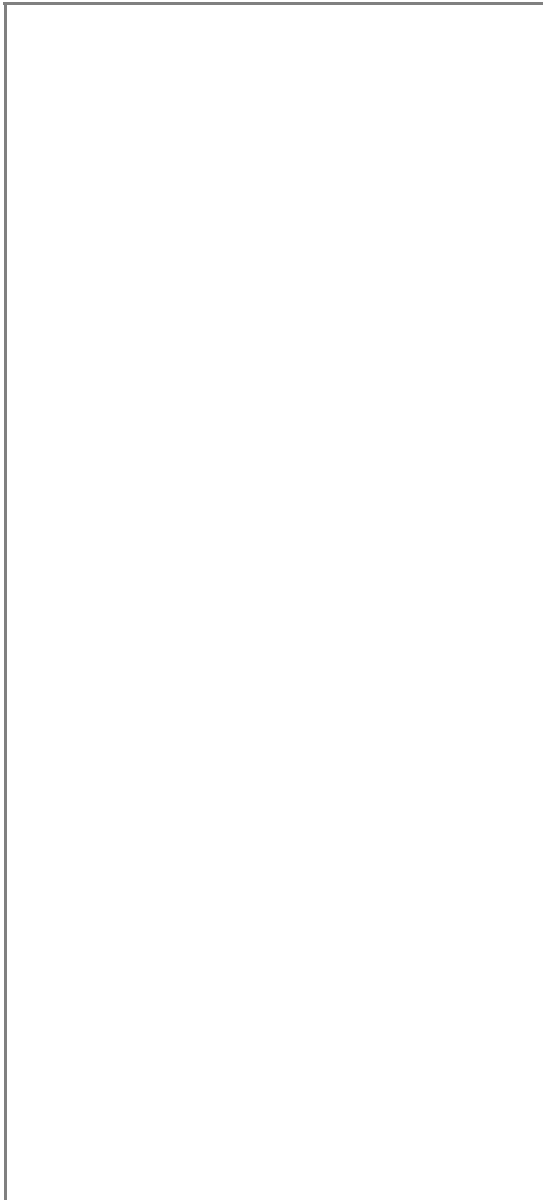
Hình ảnh:



1- Cổng vào
192 Công Lý



2- Bức tường
building xây dở
bỏ hoang nhiều
năm nay



3 - Ảnh của cụ
Tản Đà gia đình
còn giữ được



4- Bà Nguyễn
Thúy Ngọc, con
gái cụ Tản Đà



5- Chị Hương
Thu đỡ chị
Thúy Lan (bị
bại liệt) dậy tiếp
chúng tôi.



6- Toàn bộ
khung cảnh nơi
ở của cả gia
đình bà Ngọc



7- Nơi anh Phong người con trai tâm thần của bà Thuý Ngọc đang nằm cuối hành lang.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
NĂM MỚI BAY

TÒA SỞ-THẨM
 QUẢNG-NAM tại ĐÀ-NẰNG
 HƯNG THỦ THAY GIẤY
 KHAI-SINH
 số 6305

Ngày hai mươi tám tháng năm năm hai mươi bay trước mặt chúng tôi là Từ-Dộng-Chánh-Ấn

Ông Hai-xuan-Triệu Tòa Sơ-Thẩm Quảng-Nam tại Đà-Nẵng ngồi tại văn phòng có Lục-Sự giúp-việc

ĐẾN TRÌNH DIỄN
 1. Ông Nguyễn-dinh-Phúc 40 tuổi, trú ngụ tại Đà-Nẵng ngày 21-8-1955 Tòa Sơ-thẩm Quảng-Nam
 Căn cước số I7A.002414 cấp tại Đà-Nẵng

2. Ông Nguyễn-văn-Sang 40 tuổi, trú ngụ tại Đà-Nẵng ngày 21-8-1955 Tòa Sơ-thẩm Quảng-Nam
 Căn cước số I7A.002404 cấp tại Đà-Nẵng

3. Ông Phạm-văn-Nhung 29 tuổi, trú ngụ tại Bach-Dương-Đà-Nẵng ngày 10-8-1955 Tòa Sơ-thẩm Quảng-Nam
 Căn cước số 28A.000677 cấp tại Hố-Liên

Những người chứng nói trên sau khi thề nói tất cả sự thật đã khai và chứng nhận biết rõ

Ông Nguyễn-thủy-Ngọc NAM Nữ Quốc-tịch Việt-Nam sinh ngày hai mươi tám tháng tư năm một ngàn chín trăm ba mươi một tại Hàm-dinh (Bắc-phước) và BA Nguyễn-thị-Tùng Con của Ông Nguyễn-khắc-Hiếu

8- Một phần giấy khai sinh của bà Nguyễn Thuý Ngọc có ghi tên bố là Nguyễn Khắc Hiếu.



9- Văn Quang và Thái Phương đang tiếp xúc với gia đình con gái cụ Tản Đà.